| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH THẠNH**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 07/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17/3/2023
V/v *" Xin ly hôn"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Hà Thía;

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trần Minh Tùng;

Bà Đoàn Sơn Lâm.

***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Thị Mỹ Y – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

***Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa***: Bà Khổng Phúc Vĩnh Nhật - Kiểm sát viên sơ cấp – Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 226/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Nguyễn Thụy Mỹ L, sinh năm 1986 (*Có mặt*).

Nơi cư trú: ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

*Bị đơn*: Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 (*Vắng mặt lần 2*).

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày như sau*: Hôn nhân của chị và anh Nguyễn Văn T là do tự quen biết, tìm hiểu yêu thương nhau hơn 01 năm thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, tổ chức lễ cưới vào tháng 9/2015, có đăng ký kết hôn ngày 23/9/2015 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Sau khi cưới vợ, chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì hôn nhân phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là bất đồng quan điểm trong cuộc sống, khi chị và anh T làm công nhân ở thành phố Hồ Chí Minh thì anh Tkhông chịu khó lao động để tạo thu nhập lo cho gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi vả. Giữa năm 2018 anh T về địa phương (*huyện V*) để đi làm lo cho gia đình, chị vẫn tiếp tục đi

làm nuôi con nhưng suốt thời gian này anh T chỉ về thăm con được vài lần và không phụ giúp về kinh tế chị nuôi con. Chị và anh T sống ly thân từ tháng 6/2018 cho đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh T nên chị xin ly hôn với anh T.

Về con: Quá trình chung sống chị L và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Phương M, sinh ngày 11/01/2017. Từ khi ly thân, chị L trực tiếp chăm sóc con chung. Khi ly hôn, chị xin tiếp tục nuôi con chung, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Nguyễn Văn T mặc dù được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng trong giai đoạn chuẩn bị xét xử không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu, chứng cứ; không chấp hành giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án; đồng thời vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa.*

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng và các đương sự đều chấp hành tốt quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị L được ly hôn với anh T. Về con, giao cháu Nguyễn Phương M, sinh ngày 11/01/2017 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ không xem xét giải quyết do nguyên đơn không yêu cầu nhưng bị đơn vẫn có quyền khởi kiện thành vụ án khác nếu có tranh chấp.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân gia đình, căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T có nơi cư trú tại ấp B, xã T, huyện V, thành phố Cần Thơ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V, thành phố Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên căn cứ vào Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng bị đơn theo quy định.

[2] Về hôn nhân của chị L và anh T là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn theo qui định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Theo chị L trình bày nguyên nhân mâu thuẫn của anh, chị chủ yếu là bất đồng quan điểm sống, anh T không chịu khó lao động, không quan tâm chăm sóc gia đình nên vợ, chồng thường xuyên cãi vả. Anh T bỏ

về địa phương đi làm cũng không quay về thăm vợ, con nên hôn nhân của anh, chị dần không còn hạnh phúc; điều này phù hợp với biên bản xác minh ngày 21/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện V. Anh T dù được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án để được hòa giải, cho thấy anh T bỏ mặc quan hệ hôn nhân, không mong muốn được hòa giải đoàn tụ với chị L. Nếu duy trì mối quan hệ hôn nhân này cũng không mang lại hạnh phúc cho cả chị L và anh T nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh T.

[3] Về con chung: Nguyên, bị đơn có 01 con chung là Nguyễn Phương M, sinh ngày 11/01/2017. Từ khi ly thân đến nay chị L trực tiếp nuôi con, khi ly hôn nguyên đơn yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với quy định pháp luật và nhằm đảm bảo sự phát triển bình thường, không làm sáo trộn đời sống của con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung riêng và nợ: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Đối với anh Nguyễn Văn T nếu có yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung thì có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị L phải nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất về nội dung giải quyết trong vụ án là có cơ sở.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều: 4, 5, 6, 28, 40, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân Gia đình năm 2014;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Tuyên xử*:

*Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thụy Mỹ L được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

*Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Phương M, sinh ngày 11/01/2017 cho chị Nguyễn Thụy Mỹ L tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi, anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho các đương sự, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này. Vì lợi ích con chung, nguyên, bị đơn có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*Về tài sản chung, riêng và nợ*: Không xem xét giải quyết.

(*Nếu sau này phát sinh tranh chấp bị đơn có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác*).

*Về án phí*: Chị Nguyễn Thụy Mỹ L phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được chuyển từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số 0006472 ngày 02/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, thành phố Cần Thơ nên chị L không phải nộp thêm án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án, riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự*".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
- TAND TP Cần Thơ;
- VKS huyện V;
- Chi THA dân sự huyện V;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

*(Đã ký)*

**Võ Hà Thía**